

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 280/2018/HS-ST
Ngày: 14-11- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn T2

Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đ diện Viện kiểm sát ND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 368/2018/TLST-HS ngày 18/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2018/QĐXXST-HS ngày 30/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Kim H - sinh năm 1981 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim S và bà Phạm Thị T; vợ Lê Thị H2 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Lê Văn T2 - sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: đường Y, phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S2 (đã chết) và bà Trần Thị T3; vợ là Lê Thị H3 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06/10/2016 bị Công an phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Hồng Q - sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Hồng C và bà Vũ Thị T4; vợ là Hoàng Thị N và 02 con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 26/9/2018 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc”; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Trương Công H4 - sinh năm 1992, tại Thanh Hóa (là Đảng viên); Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Q2 và bà Lê Thị T5; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 12/9/2018 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Nguyễn Văn S4 - sinh năm 1993, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: đường Y, phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Y và bà Lê Thị P (đã chết); tiền án; tiền sự: không; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Lương Ngọc L - sinh năm 1993, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: làng Đ, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Trọng L2 (đã chết) và bà Lê Thị H5 (đã chết); tiền án; tiền sự: không; tạm giữ: 07/7/2018; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 12/7/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lê Kim H, Nguyễn Văn S4, Lương Ngọc L, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q và Trương Công H4 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30' ngày 06/7/2018 tại chòi cá nhà Lê Kim H ở khu phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá. Đội cảnh sát điều tra trật tự Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang Lương Ngọc L, Nguyễn Văn S4, Lê Văn T2 và Trương Công H4 đang đánh bài ăn tiền với hình thức đánh “búa xua” bằng bài Tú lơ khơ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19h ngày 06/7/2018, Nguyễn Văn S4, Lương Ngọc L, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4, Lê Duy T6, Nguyễn Huy N, Lê Văn T7, Nguyễn Văn Đ đến chòi cá của Lê Kim H để xem bóng đá. Khoảng 20h30 cùng ngày T6, N, T7, H4 rủ nhau đánh bài ăn tiền dưới hình thức “Tiến lên miền nam”(đánh búa xua). Cụ thể: dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài, chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 13 lá. Ai đánh hết các lá bài được

chia đầu tiên là người về, tiếp theo là người về hai, về ba và bốn. Người chơi đầu tiên đánh bài xuống thì người chơi tiếp theo cũng đánh hệ bài tương tự nhưng cao hơn người đánh trước đó. Nếu không đánh theo được thì mất lượt đánh và lượt đánh mới thuộc về người đánh bài cuối cùng của lượt đánh trước đó. Thứ tự các cây bài từ bé đến lớn là 3 đến 10, J, Q, K. Thứ tự chất bài từ bé đến lớn là “bích”, “tép”, “rô”, “cơ”. Ba đôi thông (ví dụ đôi 3, đôi 4, đôi 5) trở lên và tứ quý thì “chặt” được cây 2. Ba đôi thông lớn hơn hoặc 4 đôi thông chặt được ba đôi thông bé hơn. T6, N, T7, H4 nhất thống nhất mỗi ván người chơi bỏ ra 10.000đ ai về nhất sẽ được ăn toàn bộ số tiền trên. Đến 21h cùng ngày Đ, T7, L, S4 rủ nhau thành lập 01 chiếu bạc khác dưới hình thức “Tiền lên Miền Nam” và thống nhất mỗi ván ai về nhất sẽ ăn cả, lần lượt người chơi về nhì mất 20.000đ, người chơi về ba mất 40.000đ, người chơi về bốn mất 60.000đ. Nếu ai dứt 3 bích (là người về nhất và đánh cây cuối cùng là 3 bích) thì mỗi người chơi còn lại mất cho người dứt 3 bích là 200.000đ mỗi ván. Người dứt 3 bích sẽ phải bỏ ra 20.000đ để cho H mua bài, nước, thuốc và phục vụ điện sáng. Đến 21h20 cùng ngày Đ hết tiền nên Q vào chơi thay. Cả hai chiếu bạc chơi đến gần 23h thì chiếu thứ nhất của T6, N, T7, H4 nghỉ chơi do N thua hết tiền. Cùng lúc này, chiếu bạc còn lại Q cũng thua hết tiền nên đứng lên về lấy tiền để quay lại chơi tiếp thì H4 ở chiếu thứ nhất vào chơi thay. Các đối tượng T, H, T6, N, Đ rủ nhau đi ăn đêm. Chiếu thứ 2 L, S4, T7, H4 tiếp tục chơi đến 23h30 thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây và 7.120.000đ, lúc này Q đang ngồi chờ để chơi tiếp tự giác giao nộp 4.000.000đ và Lê Kim H cũng tự giác giao nộp 250.000đ.

Quá trình chơi Lê Văn T2, Lương Ngọc L mỗi người ăn được 01 ván dứt 3 bích và đã bỏ ra 20.000đ/ván để bên cạnh chiếu bạc để đưa cho H, H4 chưa kịp đưa thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận khi tham gia đánh bạc có số tiền như sau: Q có 4.450.000đ, L có 560.000đ, H4 có 400.000đ, T7 có 100.000đ, S4 có 600.000đ, Đ có 180.000đ, T6 200.000đ, N 60.000đ và T6 120.000đ.

Ngoài ra, ngày 02/7/2018 H4 và T6 cá độ bóng đá với nhau qua tin nhắn điện thoại trận bóng đá giữa Braxin - Mê-xi-cô thuộc giải vô địch bóng đá thế giới World cup 2018, H4 thắng T6 số tiền 850.000đ. Ngày 06/7/2018 T6 và Q cá độ với nhau trận Pháp - Uruguay, Q thắng T6 số tiền 1.700.000đ.

Đối với hành vi đánh bạc của Đ, T7, N và hành vi cá độ bóng đá của T6, H4, Q chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Công an thành phố Thanh Hóa ra Quyết định phạt hành chính.

Riêng số tiền 250.000đ H tự giác giao nộp. Quá trình điều tra, xác định đây là số tiền H dùng để sinh hoạt cá nhân nên cơ quan Điều tra đã trả lại số tiền trên

cho H. Số tiền rút 3 bích của 2 trận đang nằm ở chiếu bạc nên không truy thu đối với H về số tiền này là phù hợp.

Tuy số tiền thu giữ tại chiếu bạc 7.120.000đ H4 số tiền 4.000.000đ thu của bị cáo Q là tiền Q sẽ dùng vào việc đánh bạc. Vì vậy các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm chung với số tiền 11.120.000đ.

Tại bản cáo trạng số 273/CT-VKSTP ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Văn S4, Lương Ngọc L, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Truy tố Lê Kim H về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015. Phạt Lê Kim H 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo T7, Q, H4, S4, L). Khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo Q, H4 và L). Điều 65 BLHS đối với bị cáo T7, Q, H4, S4. Điều 36 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Lương .

Phạt Nguyễn Hồng Q 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Phạt Lê Văn T2 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Phạt Trương Công H4 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Phạt Nguyễn Văn S4 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Phạt Lương Ngọc L 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ

Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 11.120.000đ; tịch thu tiêu hủy 52 cây bài Tú lơ khơ và 02 chiếc chiếu không còn giá trị sử dụng.

Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lương. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến

hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 23h30 ngày 06/7/2018 Lê Kim H đã cho Nguyễn Văn S4, Lương Ngọc L, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4 mượn chài cá của nhà mình tại khu phố Y, phường T, thành phố T đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “búa xua” tiền lên theo kiểu Miền Nam để thu tiền, bị Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 11.120.000đ. Do vậy VKS TP Thanh Hóa truy tố Lê Kim H về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS năm 2015. Truy tố Nguyễn Văn S4, Lương Ngọc L, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Đối với tội Gá bạc: bị cáo H đã cho mượn chài cá của mình để cho người khác đánh bạc nhằm thu lời bất chính. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng.

Đối với tội đánh bạc: Các bị cáo tập trung để đánh bạc nhằm sát phạt lẫn nhau và chiếm đoạt tiền của nhau. Đây là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích hoặc dẫn đến nhiều gia đình tan vỡ hạnh phúc, kiệt quệ về kinh tế.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Vai trò và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Đối với tội gá bạc: Bị cáo Lê Kim H phạm tội độc lập nên phải chịu hình phạt riêng. Tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo được tặng huân chương kháng chiến. Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo cũng chưa nhận được số thu lời bất chính nên chưa cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo; căn cứ điều 65 BLHS.

- Đối với tội đánh bạc: Các bị cáo không tổ chức, bàn bạc mà gặp nhau rồi cùng tự phát chơi đánh bạc với nhau nên là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên khi quyết định hành phạt cần xem xét cho bị cáo T7 và Q có mức án cao hơn bị cáo H4 và S4 và bị cáo L có mức án thấp nhất vì: nhân thân bị cáo T7 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc thấp nhất nhưng số tiền thu lời bất chính nhiều nhất; bị cáo Q là người tham gia đánh bạc có số tiền nhiều nhất và bị cáo cùng bị cáo H4 bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” vào tháng 9/2018 nhưng không coi đó là tiền sự vì hành vi xảy ra trước ngày phạm tội và đã được xử lý trong vụ án này; bị cáo S4 có số tiền tham gia đánh bạc sau bị

cáo Q; bị cáo L nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tính tiết giảm nhẹ, trước và sau khi phạm tội luôn chấp hành tốt các quy định và được chính quyền địa phương xác nhận, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là trẻ mồ côi ở với ông bà nội. Hiện ông bà đã già yếu, bị cáo là lao động chính và đang còn nuôi em nhỏ.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS chung cho tất cả các bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo; áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS riêng cho bị cáo Q có bố là thương binh và được cấp giấy chứng nhận là người hoạt động trong kháng chiến; bị cáo H4 có thời gian phục vụ trong quân ngũ và chấp hành tốt các quy định được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn, là trẻ mồ côi ở với ông bà nội, ông nội bị cáo được Nhà nước tặng Huân, Huy kháng chiến. Căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS.

Với nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ TNHS trên thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội là chưa cần thiết mà cho các bị cáo T7, Q, H4, S4 hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, căn cứ Điều 65 BLHS. Căn cứ Điều 36 BLHS phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lương là phù hợp.

[5] Vật chứng: Đối với số tiền 11.120.000đ thu của các bị cáo là tiền dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước. 52 cây bài Tú lơ khơ và 02 chiếc chiếu đã cũ là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[6] Các bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền thu tại chiếu bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L vì thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có xác nhận là hộ nghèo.

[7] Án phí: Các bị cáo H, T7, Q, H4 và S4 mỗi bị cáo phải nộp án phí HSST; căn cứ điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Lương được miễn tiền án phí HSST vì bị cáo thuộc hộ nghèo; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/QH14 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 (đối với bị cáo Lê Kim H). Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS năm 2015 (đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Lê Văn T2, Nguyễn Văn S4, Trương Công H4 và Lương Ngọc L). Khoản 2 Điều

51 BLHS (đối với bị cáo Q, Lương và H4). Điều 65 BLHS (đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Lê Văn T2, Nguyễn Văn S4, Trương Công H4). Điều 36 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Lương Ngọc L.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Kim H phạm tội: “ Gá bạc”.

Các bị cáo: Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4, Nguyễn Văn S4 và Lương Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt:

1. Lê Kim H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Lê Văn T2 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Nguyễn Hồng Q 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Trương Công H4 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Nguyễn Văn S4 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Kim H, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Nguyễn Văn S4 cho UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa và bị cáo Trương Công H4 cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Lương Ngọc L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. NHƯNG được trừ thời gian tạm giữ trước là 05 ngày bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 11 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ kể từ ngày UBND phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án

Giao bị cáo L cho UBND phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015. Khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS. Điểm đ khoản 1, Điều 12; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Vật chứng: Tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 11.120.000đ. Tịch thu để tiêu huỷ 52 cây bài Tú lơ khơ và 02 chiếc cói không còn giá trị sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng gồm tiền, bài và chiếu trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 13 ngày 16/10/2018).

Án phí: Các bị cáo Lê Kim H, Lê Văn T2, Nguyễn Hồng Q, Trương Công H4, Nguyễn Văn S4 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn nộp tiền án phí HSST đối với bị cáo Lương Ngọc L.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thủy